

Số: **811/2022/QĐST-HNGĐ**

Tân Phú, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 592/2022/HNST ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1972
- Ông Hoàng Đức H1, sinh năm 1972

Địa chỉ: 40 I, phường T2, quận T3, Tp. H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy P và ông Hoàng Đức H1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Thúy P và ông H1g Đức H1 được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 7 năm 2022 là H1 toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, công nhận bà Nguyễn Thị Thúy P và ông Hoàng Đức H1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Thị Thúy P và ông Hoàng Đức H1 có ba con chung tên Hoàng Gia H2, sinh ngày 22/01/1998, Hoàng Gia L1, sinh ngày 08/8/2002, Hoàng Ngọc Thiên K1, sinh ngày 13/9/2005. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận bà P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Thiên K1 và ông H1 không cấp dưỡng nuôi con. Do con chung là Gia H2, Gia L1 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng nuôi con của bà P và ông H1 phù hợp với quy định tại các điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận

[3] Về tài sản chung: bà P, ông H1 xác nhận vợ chồng không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: bà P, ông H1 xác nhận không có.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị Thúy P và ông Hoàng Đức H1 nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà P, ông H1 đã nộp theo biên lai số AA/2021/0035639 ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy P và ông Hoàng Đức H1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 66/1994, quyển số 1/P17, ngày 22/9/1994 do Ủy ban nhân dân Phường 17, quận Tân Bình (nay là phường Tân Thành, quận Tân Phú), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Thúy P và ông H1g Đức H1 không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Ngọc Thiên K1, sinh ngày 13/9/2005. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông H1 do bà P không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông Hoàng Đức H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Do con chung là Hoàng Gia H2, sinh ngày 22/01/1998 và Hoàng Gia L1, sinh ngày 08/8/2002 đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: bà P, ông H1 xác nhận không có.

- Về nợ chung: bà P, ông H1 xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Nguyễn Thị Thúy P và ông Hoàng Đức H1 nộp, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà P, ông H1 đã nộp theo biên lai số AA/2021/0035639 ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 17, quận Tân Bình, (nay là phường Tân Thành, quận Tân Phú) Tp.HCM (đề ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Thành).

THẨM PHÁN

Trần Hương Giang